



**BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT
VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020
CỦA CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ SÀI GÒN**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Công ty CP Thương mại Dịch vụ Sài Gòn;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của Công ty CP Thương mại Dịch vụ Sài Gòn.

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 về Báo cáo đánh giá tình hình hoạt động năm 2020 như sau:

I. Về công tác tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát:

1. Tình hình tổ chức nhân sự của Ban Kiểm soát:

- Ban Kiểm soát (BKS) của Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ Sài Gòn nhiệm kỳ 2020-2025 có 03 thành viên:
 1. Ông Nguyễn Xuân Vũ là Trưởng Ban Kiểm soát từ ngày 01/12/2020;
 2. Ông Phạm Ngọc Toàn là Trưởng Ban Kiểm soát từ ngày 15/7/2020 đến ngày 13/11/2020;
 3. Ông Ngô Đình Thuận là Ủy viên Ban Kiểm soát từ ngày 15/7/2020;
 4. Bà Trịnh Thị Giáng Châu là Ủy viên Ban Kiểm soát từ ngày 15/7/2020.

2. Các hoạt động cụ thể của Ban Kiểm soát:

- Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2020 và hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) thông qua việc BKS tham gia các cuộc họp của HĐQT, qua đó nắm bắt kịp thời thông tin về tình hình quản trị điều hành, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS kịp thời có ý kiến góp ý về phương hướng hoạt động, về việc chấp hành pháp luật, chấp hành Nghị quyết của ĐHĐCĐ cũng như Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính Công ty: thẩm định, soát xét các báo cáo tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh; thống nhất nhận định, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thường xuyên theo dõi, rà soát xem xét tính hợp lý, hợp pháp của việc ban hành Nghị quyết của HĐQT, nhằm bảo đảm sự phù hợp, đúng đắn vì quyền lợi của cổ đông. Kiểm tra giám sát các quy định nội bộ hiện hành đề kiến nghị điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện kinh doanh trong bối cảnh hiện nay và các quy định của Luật doanh nghiệp hiện hành.

II. Hoạt động Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- HĐQT đã tiến hành đều đặn các cuộc họp định kỳ theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- HĐQT Công ty trong năm 2020 đã thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ của mình trong phạm vi các quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; giám sát các hoạt động của Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra.

- Trong năm 2020, HĐQT Công ty đã ban hành các nghị quyết với các nội dung chính như sau:

+ Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm thông qua chỉ tiêu kế hoạch năm 2020, bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2025.

+ Hội đồng quản trị thống nhất bầu Ông Văn Ngọc Nghĩa giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT và Ông Lê Anh Nhân giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 kể từ ngày 15/07/2020.

+ Miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Văn Ngọc Nghĩa và thành viên BKS đối với Ông Phạm Ngọc Toàn; bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS Công ty nhiệm kỳ 2020-2025. Ông Dương Anh Văn được bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT thay thế ông Văn Ngọc Nghĩa từ ngày 15/1/2021 và Ông Nguyễn Xuân Vũ được bầu giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát thay thế Ông Phạm Ngọc Toàn từ ngày 01/12/2020.

+ Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc với Ông Hồ Phước Hải từ ngày 01/08/2020. Bổ nhiệm Ông Phạm Thế Hanh, thành viên HĐQT, giữ chức vụ Tổng Giám đốc từ ngày 1/8/2020.

+ Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc với Ông Nguyễn Bá Toàn từ ngày 21/9/2020. Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến, giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc từ ngày 1/11/2020.

+ Thành lập phòng Kinh doanh – Đầu tư trên cơ sở sát nhập các phòng chức năng hiện nay, gồm: Phòng Tổ chức Hành chính, Phòng Kế hoạch Kinh doanh và Phòng Đầu tư Phát triển.

+ Chấm dứt hoạt động Chi nhánh kinh doanh số 2 trong năm 2020. Giao cho Ban điều hành tổ chức thực hiện, tiến hành các thủ tục chấm dứt hoạt động của chi nhánh theo quy định của pháp luật.

+ Chấm dứt triển khai lập dự án đầu tư Nhà hàng tiệc cưới tại bất động sản 169 Điện Biên Phủ, Q. Bình Thạnh.

+ Thông qua chủ trương đầu tư mua lại quyền sở hữu nhà của các hộ dân tầng trên nhà 31-33 Châu Văn Liêm, Quận 5 (Trung Tâm TMDV Đại Quang Minh) theo Phương án sơ bộ của Ban điều hành. Giao Ban điều hành thuê đơn vị chuyên môn có chức năng thẩm định giá nhà, thỏa thuận với các chủ sở hữu nhà để có cơ sở lập Phương án chi tiết trình Hội đồng quản trị (Đã có hồ sơ thẩm định giá tài sản của 6/9 căn và đang thương lượng giá với chủ nhà)

+ Quyết định chi cổ tức năm 2019 đợt 4 bổ sung là 4% mệnh giá cổ phiếu và tạm ứng cổ tức năm 2020 đợt 1 là 4% mệnh giá cổ phiếu.

2. Hoạt động của Ban điều hành

- Ban Điều hành Công ty và Cán bộ quản lý đã tuân thủ theo đúng Điều lệ Công ty, và các quy định pháp luật trong việc triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Trong năm 2020, Ban điều hành Công ty đã triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT với các nội dung chính:

+ Thực hiện tái cấu trúc bộ máy tổ chức, nhân sự của Công ty: sáp nhập, sắp xếp lại các phòng ban chức năng theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

+ Thu hẹp mảng kinh doanh thương mại; tập trung quản lý khai thác kinh doanh dịch vụ: tăng cường công tác quản lý và khai thác mặt bằng; xử lý và chấn chỉnh thu hồi công nợ, đặc biệt là các khoản nợ chậm thanh toán.

III. Tình hình tài chính của Công ty:

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 (ĐVT triệu đồng):

STT	NỘI DUNG	KH 2020	TH 2020	TH 2019	% TH/KH 2020	% TH 2020/2019
1	Tổng doanh thu	60.000	53.576	71.334	89,29%	75,11%
	- Doanh thu thương mại	17.916	14.391	24.872	80,32%	57,86%
	- Doanh thu dịch vụ	39.684	36.378	43.256	91,67%	84,10%
	- DT tài chính, DT khác	2.400	2.807	3.206	116,96%	87,55%
2	Lợi nhuận trước thuế	12.650	12.906	15.301	102,02%	84,35%
3	Thuế & các khoản phải nộp NSNN	16.700	15.025	17.609	89,97%	85,32%

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2020 là 53.576 triệu đồng, đạt 89,29% so với kế hoạch, giảm 24,89% so với thực hiện cùng kỳ năm trước;

- Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2020 là 12.906 triệu đồng, đạt 102,02% so với kế hoạch, giảm 15,65% so với thực hiện cùng kỳ năm trước.

2. Bảng cân đối kế toán:

Chỉ tiêu	Mã số	Số đầu năm	Số cuối kỳ
A. TÀI SẢN			
I. Tài sản ngắn hạn	100-BCĐKT	45.105	50.302
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	2.868	6.111
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	38.460	41.500
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	130-BCĐKT	1.388	1.939
4. Hàng hoá tồn kho	140-BCĐKT	2.163	0
5. Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	225	752
II. Tài sản dài hạn :	200-BCĐKT	74.916	69.083
1. Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	0	0
2. Tài sản cố định	220-BCĐKT	2.050	1.731
- Tài sản cố định hữu hình	221-BCĐKT	2.050	1.731
- Tài sản cố định thuê tài chính	224-BCĐKT	0	0
- Tài sản cố định vô hình	227-BCĐKT	0	0
3. Bất động sản đầu tư	230-BCĐKT	71.111	66.658
4. Tài sản dở dang dài hạn	240-BCĐKT	727	120
5. Đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	0	0
Trong đó : - Đầu tư vào Công ty con	251-BCĐKT	0	0
- Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254-BCĐKT	0	0
6. Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	1.028	574
TỔNG TÀI SẢN		120.022	119.385
B. NGUỒN VỐN			
III. Nợ phải trả	300-BCĐKT	60.717	54.281
1. Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	11.641	8.248
2. Nợ dài hạn	330-BCĐKT	49.077	46.033
IV. Vốn chủ sở hữu	400-BCĐKT	59.304	65.104
1. Vốn chủ sở hữu	410-BCĐKT	59.304	65.104
Trong đó: Vốn góp của chủ sở hữu	411-BCĐKT	25.000	25.000
2. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430-BCĐKT	0	0
TỔNG NGUỒN VỐN		120.022	119.385

Tổng tài sản của Công ty đến ngày 31/12/2020 là 119,4 tỷ đồng, giảm 0,6 tỷ đồng so với đầu năm. Trong đó:

2.1. Về tài sản:

- **Tài sản ngắn hạn:** 50,3 tỷ đồng, tăng 5,2 tỷ đồng so với đầu năm, chiếm tỷ trọng 42,13% trong tổng tài sản, bao gồm:

+ Tiền và tương đương tiền: 6,1 tỷ đồng, tăng 3,2 tỷ đồng so với đầu năm chủ yếu là do điều chỉnh tiền gửi thanh toán từ đầu tư tài chính ngắn hạn sang tương đương tiền.

+ Đầu tư tài chính ngắn hạn: 41,5 tỷ đồng, tăng 3 tỷ đồng so với đầu năm, chủ yếu do có phát sinh tăng khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn 3 - 6 tháng.

+ Phải thu ngắn hạn: 1,9 tỷ đồng, tăng 0,5 tỷ đồng so với đầu năm.

+ Hàng tồn kho: 0 đồng, giảm 2,2 tỷ đồng so với đầu năm do Công ty chấm dứt hoạt động Chi nhánh kinh doanh số 2 trong năm 2020 và đơn vị đã bán hết hàng tồn kho.

+ Tài sản ngắn hạn khác: 0,7 tỷ đồng, tăng 0,5 tỷ đồng so với đầu năm, chủ yếu là tiền thuế đã nộp thừa do Công ty được giảm tiền thuế đất năm 2020 do dịch covid 19.

- **Tài sản dài hạn:** 69 tỷ đồng, giảm gần 6 tỷ đồng so với đầu năm, chiếm tỷ trọng 57,87% trong tổng tài sản. Trong đó:

+ Các khoản phải thu dài hạn: không có.

+ Tài sản cố định: 1,7 tỷ đồng, giảm 0,3 tỷ đồng so với đầu năm, giảm do trích khấu hao.

+ Bất động sản đầu tư: 66,6 tỷ đồng, giảm 4,4 tỷ đồng so với đầu năm, giảm do trích khấu hao.

+ Tài sản dở dang dài hạn (Chi phí XDCB dở dang): 0,1 tỷ đồng, giảm 0,6 tỷ đồng so với đầu năm do phân bổ Chi phí XDCB dở dang của mặt bằng 169 ĐBP vào chi phí.

+ Đầu tư tài chính dài hạn: không có

+ Tài sản dài hạn khác: 0,6 tỷ đồng, giảm 0,4 tỷ đồng so với đầu năm chủ yếu do phân bổ chi phí trả trước dài hạn.

2.2. Về nguồn vốn:

- **Nợ phải trả:** 54,3 tỷ đồng, giảm 6,4 tỷ đồng so với đầu năm, chiếm tỷ trọng 45,47% trong tổng nguồn vốn, bao gồm:

+ Nợ ngắn hạn: 8,2 tỷ đồng, giảm 3,4 tỷ đồng so với đầu năm, gồm có:

○ *Phải trả người bán:* 7 triệu đồng, giảm 534 triệu đồng so với đầu năm, chủ yếu do Công ty chấm dứt hoạt động Chi nhánh kinh doanh số 2 trong năm 2020.

○ *Người mua trả tiền trước:* 0,04 tỷ đồng, giảm 3,05 tỷ đồng so với đầu năm, chủ yếu do Công ty chấm dứt hoạt động Chi nhánh kinh doanh số 2 trong năm 2020.

○ *Các khoản phải nộp nhà nước:* 1,3 tỷ đồng, giảm 1,1 tỷ đồng so với đầu năm chủ yếu do Công ty được hỗ trợ giảm 30% thuế TNDN do ảnh hưởng của dịch Covid.

○ *Phải trả người lao động:* 0,25 tỷ đồng, giảm 0,13 tỷ đồng so với đầu năm. Đây là khoản quỹ lương thực hiện năm 2020 chưa chi. Quỹ lương năm 2020 được duyệt giảm so năm 2019.

○ *Chi phí phải trả ngắn hạn:* không đồng, giảm 0,05 tỷ so với đầu năm.

○ *Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn khác (Doanh thu nhận trước):* 2,32 tỷ đồng, giảm 0,02 tỷ đồng so với đầu năm.

0483
G TY
H AN
I-DICH
G ON
HO CH

○ Các khoản phải trả khác: 3,6 tỷ đồng, tăng 1 tỷ đồng so với đầu năm, chủ yếu do cổ tức và phân phối lợi nhuận hợp tác kinh doanh chưa chi trong năm 2020.

○ Dự phòng phải trả ngắn hạn (trợ cấp mất việc làm): tăng 6 triệu đồng so với đầu năm.

○ Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 0,7 tỷ đồng, tăng 0,5 tỷ đồng so với đầu năm do trích quỹ theo NQ ĐHĐCĐ.

+ Nợ dài hạn (hoàn trả vốn góp hợp tác đầu tư và ký quỹ, ký cược dài hạn): 46 tỷ đồng, giảm 3 tỷ đồng so với đầu năm.

- **Vốn chủ sở hữu:** 65,1 tỷ đồng, tăng 5,8 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 54,53% trong tổng nguồn vốn, do tăng lợi nhuận còn lại chưa phân phối và quỹ đầu tư phát triển trích theo NQ ĐHĐCĐ.

Tình hình tài chính cơ bản đã phản ánh đầy đủ, trung thực đối với Công ty.

3. Đánh giá một số chỉ số tài chính năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019
1	Cơ cấu tài sản		
	Tỷ lệ TS ngắn hạn (TS ngắn hạn/Tổng tài sản)	42,13%	37,58%
	Tỷ lệ TS dài hạn (TS dài hạn/Tổng tài sản)	57,87%	62,42%
2	Cơ cấu nguồn vốn		
	Tỷ lệ nợ (Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn)	45,47%	50,59%
	Tỷ lệ tự tài trợ (Vốn CSH/Tổng nguồn vốn)	54,53%	49,41%
	Tỷ lệ nợ trên Vốn chủ sở hữu (Nợ phải trả/Vốn CSH)	83,38%	102,38%
3	Khả năng thanh toán		
	Hệ số thanh toán hiện hành (TS Ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	6,10	3,87
	Hệ số thanh toán nhanh ((TS Ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	6,10	3,69
	Hệ số thanh toán tức thời (Tiền và tương đương tiền/Nợ ngắn hạn)	0,74	0,25
4	Khả năng sinh lời		
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	20,42%	17,05%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	9,14%	10,05%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH (ROE)	17,59%	21,76%

- So với năm 2019, nhóm các chỉ số khả năng thanh toán tăng cao:

Hệ số thanh toán hiện hành và hệ số thanh toán nhanh tăng 1,6 lần so với năm trước: hệ số thanh toán hiện hành từ 3,87 (năm 2019) tăng lên 6,1 (năm 2020); hệ số thanh toán nhanh tăng từ 3,69 (năm 2019) tăng lên 6,1 (năm 2020).

Hệ số thanh toán tức thời của Công ty tăng lên gấp 3 lần từ 0,25 (năm 2019) tăng lên 0,74 (năm 2020), tăng khả năng thanh khoản của Công ty.

Công ty đảm bảo được khả năng thanh toán cao, tuy nhiên các hệ số về khả năng thanh toán của công ty hiện đang rất cao (6,1 lần), thể hiện ở khoản tiền gửi ngân hàng quá nhiều (Tiền gửi ngân hàng chiếm 91% Tài sản ngắn hạn; chiếm 70% Vốn chủ sở hữu). Điều này cho thấy hiệu quả sử dụng vốn chưa cao, ảnh hưởng

đến khả năng sinh lời của Công ty. Ban điều hành Công ty cần có phương án sử dụng vốn hiệu quả nhằm giúp Công ty có thêm tăng trưởng.

- Nhóm các chỉ số về khả năng sinh lời:

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS) tăng: năm 2020 là 20,42% so với năm 2019 là 17,05%.

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA) giảm: năm 2020 là 9,14% giảm so với năm 2019 là 10,05%.

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH (ROE) giảm: năm 2020 là 17,59% so với năm 2019 là 21,76%.

Nhóm các chỉ số về khả năng sinh lời trong năm 2020 giảm so với năm 2019 do tình hình kinh doanh bị ảnh hưởng bởi dịch Covid -19, Công ty vẫn đảm bảo sử dụng vốn có hiệu quả.

IV. Kết luận và kiến nghị:

1. Kết luận:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Sài Gòn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Qua kiểm tra và soát xét các báo cáo, Ban kiểm soát đồng ý với những đánh giá về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính của Ban Giám Đốc và Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS).

- Về quản lý điều hành: Ban điều hành Công ty đã thực hiện tốt các chức năng nhiệm vụ của mình quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; đã triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2020 và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Trong năm 2020 Ban kiểm soát luôn nhận được đầy đủ các thông tin của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty.

- Trong năm 2020, Công ty có thực hiện các hợp đồng thẩm định giá bất động sản như sau:

o Hợp đồng Công ty TNHH Thẩm định giá Đất Việt (trị giá 120.000.000 đồng) để thực hiện thẩm định giá 9 căn hộ tầng trên nhà 31-33 Châu Văn Liêm, Quận 5 (Trung tâm Đại Quang Minh), đã có nghị quyết HĐQT thông qua chủ trương để chuẩn bị cho việc lập phương án đầu tư.

o Hợp đồng Công ty CP Giám định Thẩm định Sài Gòn (trị giá 11.000.000 đồng) để thực hiện thẩm định giá các căn hộ tầng 1-2 nhà 30 Phan Bội Châu, Hội đồng quản trị Công ty đã có chủ trương về phương án tái cơ cấu tài sản tại Nghị quyết số 276/NQ-HĐQT, ngày 15/11/2016.

→ BDH Công ty cần phải tham khảo báo giá của một số công ty (ít nhất 3 công ty) để ra quyết định lựa chọn đơn vị nào có dịch vụ và chi phí hợp lý, hợp lệ.

2. Kiến nghị:

- Đối với nợ phải thu khách hàng: Công ty cần lưu ý việc thu hồi công nợ, theo dõi sát sao tiến độ thanh toán của khách hàng nhằm hạn chế tình trạng bị chiếm dụng vốn; lưu ý việc gửi thư nhắc nợ nhiều lần để có cơ sở xử lý công nợ sau này.

- Đối với khoản nợ phải thu khó đòi của Cty TNHH SX TM XNK Đông Phương 120.000.000 đồng: đề nghị Công ty xem xét việc xử lý khoản công nợ này theo hướng dẫn tại khoản 4, Điều 6 “Xử lý tài chính các khoản nợ phải thu không có khả năng thu hồi” của Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 8/8/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập và xử lý các khoản dự phòng.

- Đối với những mặt bằng cho thuê, Công ty cần lưu ý theo dõi thời hạn tăng giá thuê hàng năm để thực hiện ký các phụ lục hợp đồng tăng giá đúng thời hạn. Công ty cần xem xét các điều khoản điều chỉnh tăng giá thuê trong hợp đồng sao cho phù hợp với mức tăng và thời hạn tăng tiền thuê đất của Nhà nước.

- Ban điều hành Công ty cần có phương án sử dụng vốn hiệu quả nhằm giúp Công ty có thêm tăng trưởng.

- Ngoài việc trình HĐQT hoặc ĐHCĐ phê duyệt đầu tư từng bất động sản cụ thể (theo phân cấp tại Điều lệ Công ty), Ban điều hành có thể xin danh mục dự kiến đầu tư trong năm để HĐQT hoặc ĐHCĐ thông qua để Công ty làm cơ sở thực hiện.

- Thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 về tình hình hoạt động SXKD năm 2020 của Công ty CP Thương mại Dịch vụ Sài Gòn.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu BKS.

BAN KIỂM SOÁT

Nguyễn Xuân Vũ

Ngô Đình Thuận

Trịnh Thị Giáng Châu